



Food and Agriculture
Organization of the
United Nations



TỔNG QUAN CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN HTX LÂM NGHIỆP VÀ NÔNG LÂM KẾT HỢP TẠI VIỆT NAM

PGS.TS Trần Thị Thu Hà
Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh

Hà Nội, 8/5/2026

Forest and Farm Facility
a partnership between:



Hệ thống chính sách

- Luật HTX được coi là xương sống cho sự hình thành và phát triển.
- Sự phát triển HTX LN&NLKH chịu sự điều tiết của nhiều nhóm chính sách trong nước trong đó HTX là đối tượng tác động và hưởng lợi của các chính sách như: LN và NN, đất đai, tín dụng, thuế, đầu tư, thị trường, lao động và nhân lực, KHCCN & CDS...
- Ngoài ra, còn chịu sự tác động của các công ước quốc tế mà Việt Nam tham gia ký kết (BĐKH, tự do hoá thương mại...)
- Điều này tạo hệ sinh thái đa chiều cho phát triển HTX LN&NLKH.

Vai trò của hệ thống chính sách

- ❑ Tạo ra hành lang pháp lý tương đối đầy đủ cho việc thành lập, tổ chức và hoạt động của HTX, vai trò của HTX trong tổ chức SX theo chuỗi giá trị, liên kết với DN và nâng cao thu nhập cho thành viên.
- ❑ Đối với HTX LN&NLKH giúp hợp pháp hóa mô hình tổ chức sản xuất tập thể gắn với rừng và đất lâm nghiệp.
- ❑ Quy định chưa cụ thể hóa theo đặc thù của SXLN và NLKH, như chu kỳ sản xuất dài, nhu cầu vốn trung – dài hạn lớn, rủi ro thị trường cao, phụ thuộc vào ĐKTN, ít hấp dẫn đầu tư...
- ❑ Các chính sách khuyến khích số lượng, thiếu chất lượng và hiệu quả hoạt động, đặc biệt đối với HTX LN&NLKH.

Chính sách đất đai

- Chưa tạo nền tảng tích tụ đất và đầu tư dài hạn: Luật HTX 2023 và Luật Đất đai 2024 đã xác định HTX là chủ thể sử dụng đất và có định hướng ưu tiên quỹ đất, miễn giảm tiền thuê đất:
 - Thời hạn giao đất, thủ tục gia hạn chưa phù hợp với chu kỳ SX LN&NLKH;
 - Khả năng tích tụ, tập trung đất còn hạn chế do phân mảnh, chi phí giao dịch cao, khó thuê gom đất từ nhiều hộ;
 - Thiếu hỗ trợ cụ thể về đất trụ sở, nhà xưởng, chuyển mục đích sử dụng đất và góp vốn bằng quyền sử dụng đất, làm giảm khả năng đầu tư dài hạn, vùng nguyên liệu tập trung và tiếp cận tín dụng của HTX.

Chính sách thuế, phí và lệ phí

- Các ưu đãi thuế hiện hành chưa tính đến đặc thù chu kỳ sản xuất dài và lợi nhuận không ổn định của SX LN.
- Nhiều HTX quy mô nhỏ chưa đủ điều kiện thụ hưởng ưu đãi.
- Việc hướng dẫn miễn, giảm thuế ở địa phương còn hạn chế; chính sách phí, lệ phí (đăng ký, chứng nhận, kiểm định...) chưa được thiết kế riêng cho HTX, làm tăng chi phí tuân thủ, đặc biệt tại vùng trung du, miền núi.
- Hệ thống văn bản thuế còn phân tán, phức tạp, gây khó khăn cho HTX nhỏ.

Chính sách tín dụng và đầu tư

- Mặc dù HTX là đối tượng ưu tiên trong chính sách tín dụng nông nghiệp, song điều kiện vay vốn trung và dài hạn khó khăn; yêu cầu tài sản bảo đảm cao trong khi đất lâm nghiệp khó thế chấp.
- Cơ chế bảo lãnh tín dụng ở nhiều địa phương còn hình thức, quy mô nhỏ.
- Đầu tư công cho hạ tầng vùng nguyên liệu phân tán, thiếu trọng tâm.
- Các cơ chế tài chính mới như tín dụng xanh, tài chính khí hậu, bảo lãnh tín dụng cho HTX LN&NLKH chưa được thiết kế và triển khai hiệu quả.

Chính sách lao động và nguồn nhân lực

- Chính sách lao động và phát triển nguồn nhân lực đối với HTX còn dàn trải.
- Đào tạo nghề và cán bộ HTX được triển khai nhưng thiếu chuyên sâu, chưa gắn với đặc thù HTX LN&NLKH và vị trí việc làm cụ thể.
- Chính sách thu hút lao động trẻ, lao động chất lượng cao chưa đủ hấp dẫn, dẫn đến thiếu hụt nhân lực quản trị, công nghệ và thị trường cho các HTX.

Chính sách KHCCN và chuyển đổi số

- Chính sách KHCCN và CĐS trong NN và LN đã được ban hành với nhiều chương trình, đề án và dự án hỗ trợ.
- Tuy nhiên, khả năng tiếp cận và thụ hưởng của HTX LN&NLKH hạn chế do các chương trình hỗ trợ hiện nay thường yêu cầu quy mô sản xuất, năng lực quản trị và vốn đối ứng tương đối cao, vượt quá khả năng của phần lớn HTX.
- Nội dung hỗ trợ thiên về công nghệ sản xuất, chưa chú trọng các giải pháp chuyển đổi số trong quản trị, truy xuất nguồn gốc và kết nối thị trường – yếu tố đặc biệt quan trọng đối với HTX hiện nay.

Chính sách thị trường và xúc tiến thương mại

- Hỗ trợ chủ yếu tập trung vào xúc tiến thương mại ngắn hạn, chưa hình thành cơ chế giúp HTX tham gia ổn định vào chuỗi giá trị và thị trường xuất khẩu.
- Chính sách xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu và phát triển thị trường còn phân tán, thiếu sự phối hợp giữa các ngành và cấp quản lý, làm giảm hiệu quả hỗ trợ đối với HTX.
- Cơ chế đặt hàng, đấu thầu dịch vụ công lâm nghiệp và khai thác dịch vụ môi trường rừng cho HTX chưa được triển khai đồng bộ.
- Bảo hiểm nông nghiệp theo Nghị định 58/2018/NĐ-CP chưa bao quát đầy đủ rủi ro đặc thù của lâm nghiệp.

Chính sách thúc đẩy liên kết sản xuất

- Các chính sách thúc đẩy liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị đã được ban hành và triển khai trong lĩnh vực nông nghiệp, trong đó HTX được xác định là một mắt xích quan trọng.
- Chính sách chưa tạo ra động lực đủ mạnh để thúc đẩy liên kết bền vững giữa HTX LN&NLKH và DN, chủ yếu dựa trên các thỏa thuận ngắn hạn, thiếu cơ chế bảo đảm thực thi hợp đồng và chia sẻ rủi ro.
- Chính sách chưa làm rõ vai trò trung gian của HTX trong điều phối sản xuất, kiểm soát chất lượng và phân phối lợi ích trong chuỗi giá trị nông lâm sản.

Chính sách môi trường, BĐKH, thị trường carbon

- Các chính sách về chi trả DVMTR và phát triển thị trường carbon đã được ban hành, mở ra cơ hội cho các chủ thể QLR;
- Vai trò của HTX LN&NLKH trong các chính sách này vẫn chưa được xác định rõ ràng, chưa được coi là một chủ thể trung tâm trong các cơ chế tài chính môi trường và khí hậu, thiếu các hướng dẫn cụ thể để HTX tham gia vào các hoạt động này;
- Hạn chế khả năng tận dụng tiềm năng carbon và dịch vụ hệ sinh thái rừng của HTX, đồng thời bỏ lỡ cơ hội tạo nguồn thu mới và động lực kinh tế cho bảo vệ và phát triển rừng.

Đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách (1)

- Chính sách cần được hoàn thiện theo hướng đồng bộ, tích hợp giữa đất đai - tín dụng - thuế - khoa học công nghệ - thị trường; chuyển trọng tâm từ phát triển “số lượng HTX” sang nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính bền vững;
- Phân hóa chính sách theo đặc thù vùng kinh tế - sinh thái, nhất là các vùng có thế mạnh trong phát triển LN&NLKH như Trung du miền núi phía Bắc, Tây Nguyên & Nam Trung bộ và Bắc Trung Bộ;
- Vai trò của chính quyền cấp tỉnh, xã là hết sức quan trọng trong cụ thể hoá chính sách của TW phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

Đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách (2)

- **Về chính sách đất đai:** Kéo dài và đơn giản hóa gia hạn thời hạn sử dụng đất LN; Tạo cơ chế thuê đất tập trung dài hạn; Nâng hạn điền và hỗ trợ tích tụ đất; Cho phép thế chấp đất LN theo cơ chế định giá minh bạch; Hỗ trợ chuyển mục đích sử dụng đất xây dựng hạ tầng; Rà soát quỹ đất công để cho HTX thuê ổn định.
- **Về chính sách thuế, phí, lệ phí:** Thiết kế ưu đãi phù hợp chu kỳ SXLN; Áp dụng mức VAT 0%/thấp đối với sản phẩm sạch, hữu cơ và xuất khẩu; Cho phép khấu trừ/hoàn thuế đầu vào cho đầu tư máy móc; Miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp dài hạn; Giảm phí, lệ phí tại địa bàn khó khăn; Miễn, giảm thuế môi trường cho HTX áp dụng công nghệ xanh.

Đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách (3)

- **Về chính sách tín dụng và đầu tư:** Phát triển sản phẩm tín dụng dài hạn phù hợp chu kỳ rừng; tăng cường bảo lãnh tín dụng và chia sẻ rủi ro; ưu tiên đầu tư công cho hạ tầng vùng nguyên liệu và sơ chế; đơn giản hóa thủ tục tiếp cận vốn.
- **Về chính sách lao động và nhân lực:** Xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu quản trị HTX LN & NLKH; đào tạo theo vị trí việc làm; có cơ chế thu hút lao động trẻ và nhân lực kỹ thuật cao làm việc trong các HTX.

Đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách (4)

- **Về chính sách KHCHN và CĐS:** Thiết kế chương trình chuyển đổi số riêng cho HTX; hỗ trợ truy xuất nguồn gốc, chứng chỉ bền vững; tăng kết nối với viện nghiên cứu và DN công nghệ.
- **Về chính sách thị trường và ưu đãi khác:** Chuyển từ xúc tiến ngắn hạn sang hỗ trợ tham gia chuỗi giá trị dài hạn; mở rộng cơ chế đặt hàng dịch vụ công lâm nghiệp; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, tiêu chuẩn chất lượng; mở rộng bảo hiểm lâm nghiệp bao gồm rủi ro cháy rừng, dịch bệnh, BĐKH và lâm sản ngoài gỗ.

THANK YOU FOR YOUR ATTENTION!

Forest and Farm Facility
a partnership between:



Food and Agriculture
Organization of the
United Nations

iiED

